TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT
TỈNH K

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **59**/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 10/6/2019
Về việc: "Yêu cầu ly hôn và nuôi con"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT - TỈNH K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cao Phước Nghĩa

2. Ông Nguyễn Văn Đoạt

- Thư ký ghi biên bản: Bà Nguyễn Thị Thành Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H: tham gia phiên tòa có ông Nguyễn Minh Hậu – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 60/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2019 về việc **"**Yêu cầu ly hôn và nuôi con**"** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/QĐXX-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Mai Đặng A**, sinh năm 1994 (có mặt)

2. Bị đơn: Anh **Phan Thanh H**, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Các đương sự cùng địa chỉ: Ấp G, xã B, huyện H, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn xin ly hôn, chị Mai Đặng A trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Phan Thanh H quen biết, tự tìm hiểu và đi đến hôn nhân vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện

H, tỉnh K. Trong thời gian chung sống, vợ chồng tôi sinh được 01 người con chung tên Phan Thanh K, sinh ngày 05/5/2016.

Về mâu thuẫn gia đình: Từ sau khi sinh con ra, vợ chồng chúng tôi không còn được tình cảm như xưa, bắt đầu có sự rạn nứt đổ vỡ, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, bất hòa trong gia đình. Nguyên nhân do anh H bắt đầu qua lại với người vợ trước, chửi và xúc phạm gia đình vợ. Tôi đã cố gắng nhịn nhục, chịu đựng nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn trước.

Xét về lâu dài hai vợ chồng tôi không thể hòa hợp được, không đem lại hạnh phúc cho nhau nên nay tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Phan Thanh H để mỗi người có cuộc sống riêng.

- Về con chung: Do con tôi còn nhỏ nên tôi yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.
- Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn anh Phan Thanh H trình bày tại Biên bản lấy lời khai ngày 07/5/2019 như sau:* Tôi và vợ tôi kết hôn vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Giang. Chúng tôi có 01 con chung tên Phan Thanh K, sinh năm 2016. Thời gian chung sống vợ chồng tôi không có mâu thuẫn gì hết nhưng vợ tôi bỏ đi từ ngày 28 tết đến nay. Nay tôi không đồng ý ly hôn, nhưng nếu vợ tôi kiên quyết thì tôi đồng ý ly hôn và tôi yêu cầu được nuôi con vì tôi có đủ điều kiện để nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung: không có.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Mai Đặng A vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Phan Thanh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh H.

2. Xét về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Đặng A và anh Phan Thanh H kết hôn là do tự tìm hiểu và đi đến hôn nhân. Anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Giang, huyện H, tỉnh K theo Giấy chứng nhận kết hôn ngày 10/11/2016 là đúng quy định của Luật Hôn nhân gia đình. Do đó, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Tuy nhiên, trong thời gian chung sống chị A và anh H phát sinh mâu thuẫn trong cuộc sống chung. Nguyên nhân chính theo chị A trình bày là do anh H bắt đầu qua lại với người vợ trước nên thường xuyên đánh, chửi, đe dọa và xúc phạm đến vợ và gia đình bên vợ.

Tại phiên tòa hôm nay, chị A xác định không còn tình cảm gì với anh H, không thể hàn gắn cuộc sống chung vợ chồng với anh H nên chị mong muốn được ly hôn để chấm dứt mối quan hệ vợ chồng này.

Hội đồng xét xử xét (HĐXX) nhận thấy: Trong thời gian thụ lý vụ án, Tòa án đã mời các bên tham gia phiên hòa giải nhưng anh H không đến tham dự nên Tòa án không thể tiến hành phiên hòa giải đoàn tụ giữa các đương sự được. Anh H có lời khai không đồng ý ly hôn nhưng anh lại không đến Tòa án tham gia phiên hòa giải, chứng tỏ rằng anh H không có thiện chí muốn hòa giải với chị A. Như vậy, HĐXX xác định quan hệ hôn nhân giữa chị A và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu được ly hôn của chị A.

3. Về con chung: Chị A và anh H có 01 con chung tên Phan Thanh K, sinh ngày 05/5/2016. Chị A và anh H đều có yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Xét thấy, cháu K hiện nay còn nhỏ nên rất cần có sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ. Để đảm bảo cho cháu K có cuộc sống ổn định, không bị xáo trộn, HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị A, giao cháu Phan Thanh K cho chị A tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh H được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị A không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Chị A và anh H xác định không có tài sản chung và nợ chung của vợ chồng nên không yêu cầu giải quyết. Nếu sau này các bên có phát sinh tranh chấp về tài sản chung hoặc nợ chung thì sẽ được giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

Từ những nhận định trên, sau khi thảo luận nghị án, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Mai Đặng A.

5. Về án phí: Chị A phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 28, Điều 227, Điều 228 Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Mai Đặng A được ly hôn với anh Phan Thanh H.

2. Về con chung: Giao cho chị Mai Đặng A tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Phan Thanh K, sinh ngày 05/5/2016. Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị A không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự xác định không có nên HĐXX không xem xét. Nếu sau này các bên có phát sinh tranh chấp về tài sản chung hoặc nợ chung thì sẽ được giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

4. Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Chị Mai Đặng A phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh K theo biên lai thu số 0000696 ngày 13 tháng 02 năm 2019. Chị A không phải nộp thêm.

Án xử công khai. Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Phan Thanh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh K;
- VKS cùng cấp;
- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Bình Giang;
- Lưu.

Nguyễn Thị Cúc